

Gần đây, mọi người đều “sững sờ” trước tin Dự thảo Luật thuế thu nhập cá nhân sẽ mở rộng đối tượng nộp tới toàn dân và người có thu nhập khoảng 1 triệu đồng/tháng cũng phải đóng thuế 5%. Dĩ nhiên, đây chỉ mới là thông tin ban đầu. Theo lời bà Phó tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Nguyễn Thị Cúc, hiện Ban soạn thảo vẫn chưa có phương án chính thức, và Luật thuế này theo dự tính thì còn lâu mới áp dụng (01.01.2009), nên chúng ta vẫn còn dư thời gian. Các quan chức bên Bộ tài chính cũng ra sức trấn an “sẽ lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội” trước khi quyết định. Xin miễn bàn đến phản ứng của người dân, bởi chỉ cần đôi ba phút lướt trên mạng Internet bạn cũng cảm nhận được không khí chung. Nhưng điều làm chúng ta băn khoăn, là không hiểu vì sao gần đây các nhà hoạch định chính sách ở ta ngày càng đưa ra nhiều kế sách “mới lạ”, khó chấp nhận. Có phải vì áp lực bằng mọi giá tìm cho được “giải pháp đột phá”?

Chúng ta cho nhập xe cũ để cố tạo bước đột phá cho ngành công nghiệp ô-tô non trẻ, thiếu dinh dưỡng vì quá được nuông chiều, nhưng lại để ra một mức thuế mà có cho thêm tiền doanh nghiệp cũng không dám nhập xe về. Kết quả, chính sách thì có nhưng hiệu quả kinh tế thì không. Các liên doanh vẫn ung dung tăng giá, người tiêu dùng vẫn phải “è lưng” mua những chiếc xe với giá cao gấp 4-5 lần mặt bằng thế giới, ngân sách thì không thu thêm được đồng thuế nào. Rồi sao? Thêm 10 năm nữa, chúng ta lại choàng tỉnh “Đầu rồi ngành ô – tô Việt Nam? Tỷ lệ nội hóa thấp quá, vẫn không quá 3%. Cần gấp giải pháp đột phá!!!”. Một viễn cảnh tương tự như ngành giáo dục mấy chục năm qua. Tại sao chúng ta không nhìn vấn đề từ một góc độ khác. Có thật cần phải xây dựng ngành ô-tô Việt Nam hay không? Bởi khi chúng ta tự làm được ô-tô, chắc thế giới cũng đã chuyển sang một loại xe chạy bằng nhiên liệu mới vì dầu mỏ chắc không còn (ngày đó hoàn toàn không xa,

Trách nhiệm của người làm chính sách

NGUYỄN VĂN MINH

Vì lo lắng cho bản thân, nên chúng ta sẵn sàng trả tiền để nuôi dưỡng bộ máy công quyền quản lý với hy vọng cuộc sống ngày một khá hơn. Nhưng có cảm giác như chúng ta đang đầu tư không hiệu quả, những người được dân “thuê” làm quản lý lại hoàn toàn vô cảm trước hoàn cảnh của “ông chủ”.



chừng 50 năm nữa). Hơn thế, trên thế giới có bao nhiêu nước không hề có ngành ô-tô, người ta vẫn sống đàng hoàng.. Đã có ai đã đặt bút tính thử, hiệu quả kinh tế sẽ ra sao nếu ta bỏ ngành ô-tô, lấy tiền thu thuế nhập khẩu đầu tư vào phát triển hạ tầng giao thông và tập trung cho một số ngành công nghiệp của tương lai: nhiên liệu mới, công nghệ sinh học, công nghệ nano, công nghệ hạt nhân...?

Chúng ta quyết định tăng giá điện. Vì sao phải tăng? Vì ngành điện đang thiếu vốn đầu tư trầm trọng. Có tăng giá thì các tổ chức tín dụng quốc tế mới cho chúng ta vay tiền (WB, ADB). Chúng ta cố sức soạn thảo rất nhiều phương án tăng giá, nhưng một câu hỏi đơn giản là vì sao WB và ADB cứ nằng nặc buộc ta phải tuân thủ lộ trình tăng giá thì không thấy ai trả lời? Giá điện sản xuất gắn liền giá thành sản phẩm. Tăng giá điện sản xuất đồng nghĩa với

tăng giá thành sản phẩm, hay nói cách khác là hạ thấp năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Như vậy, tăng giá để vay tiền – có khác nào chúng ta đang tự góp tiền để chặt đứt năng lực cạnh tranh vốn rất yếu ớt còn sót lại của chính mình. Đây là giải pháp “đột phá”?

Chúng ta lập dự án chỉ 1 tỉ USD để đào tạo ngoại ngữ (cụ thể là tiếng Anh) cho thanh niên Việt Nam. Xin miễn chưa bàn đến chuyện dạy một ngoại ngữ, hay nhiều ngoại ngữ, một tỉ USD nhiều hay ít so với một dự án “tầm cỡ” như thế (kéo dài trong 10 năm)? Cái này phải hỏi ý kiến các chuyên gia. Riêng tôi lại có cảm giác hình như những người viết dự án này đang sống ở một quốc gia khác. Nếu không, chỉ cần một ngày thị sát tình hình dạy ngoại ngữ ở bậc tiểu học ngay ở các trường điểm của Hà Nội, chắc hẳn họ sẽ viết lại một đề án khác hoàn toàn. Đúng, học gì thì vấn đề mấu chốt vẫn là chất lượng của người thầy.

Riêng đối với ngoại ngữ còn cần thêm ba yếu tố quan trọng. Đó là: động cơ, môi trường và cường độ. Động cơ, hãy để thị trường tự quyết định, chỉ có người học mới biết chính xác họ cần gì. Cường độ: học ngoại ngữ không nên dàn trải. Nhiều chuyên gia ngôn ngữ khẳng định, chỉ cần 3 năm học đúng cách, người bình thường đã có thể sử dụng tốt một ngoại ngữ. Và điều mấu chốt, muốn giỏi ngoại ngữ thì phải có môi trường giao tiếp. Học đi đôi với hành, học là để giao tiếp, chứ không phải để thi cử. Bạn bè vẫn hỏi đùa tôi, nếu có 1 tỷ USD ông sẽ sử dụng như thế nào? Có lẽ tôi sẽ chia làm ba phần. Một phần chi cho phát triển du lịch để tạo môi trường giao tiếp, đặc biệt là phải xây dựng cho được thật nhiều khu du lịch chỉ dùng ngoại ngữ (không cứ gì chỉ tiếng Anh - như Trung Quốc đang làm). Phần thứ hai, tôi sẽ đầu tư cải thiện đời sống giáo viên, nâng cao chất lượng giáo viên đặc biệt là bậc tiểu học (bởi ngoại ngữ mà khởi đầu sai, đặc biệt là phát âm, thì thật khốn khổ). Phần còn lại tôi đang tính là nên trả lại ngân sách nhà nước để lo cho học sinh nghèo, hay là đầu tư nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Việt. Các bạn thấy thế nào?

Còn có thể nêu nhiều ví dụ nữa. Nhưng thôi, trở lại chuyện thuế thu nhập. Đã là công dân, thiết nghĩ, ai cũng phải có trách nhiệm đóng thuế để xây dựng đất nước. Hơn nữa, đóng thuế, cũng là một cách chúng ta tự lo cho mình. Vì lo lắng cho bản thân, nên chúng ta sẵn sàng trả tiền để nuôi dưỡng bộ máy công quyền quản lý với hy vọng cuộc sống ngày một khá hơn. Nhưng có cảm giác như chúng ta đang đầu tư không hiệu quả, những người được dân "thuê" làm quản lý lại hoàn toàn vô cảm trước hoàn cảnh của "ông chủ". Đất nước đang vươn mình hội nhập, chúng ta thật sự cần chính sách đột phá, khả thi xuất phát từ thực tế cuộc sống, nhưng không phải vì thế mà chúng ta "đột - phá" bằng mọi giá. Lúc này là lúc hơn bao giờ hết, người dân trông chờ ở tinh thần trách nhiệm của người làm chính sách ■

Quản lý tài chính công Nhìn từ vụ PMU 18

Luật gia NGÔ NGỌC BỬU

Năm 1993 trong một buổi gặp gỡ tọa đàm tại văn phòng UBND TP.HCM do ông Trương Tấn Sang chủ trì và hơn 20 nhà khoa học tham gia, có một người đã phát biểu rằng: "Xét về mặt tài chính công thì việc xuất chi tiền ngân sách nhà nước (NSNN) tại nước ta nói chung và TP.HCM nói riêng còn theo cách quản lý thủ công, nhà thầu đến kho bạc lấy tiền quá dễ dàng, chưa thiết lập các rào cản khoa học pháp lý và khoa học quản lý mà các quốc gia phương Tây đã làm hơn 100 năm". Lúc đó cử tọa rất ngạc nhiên về nội dung câu phát biểu này, chỉ nghe và ghi chép, không ai có ý kiến gì, vì các thuật ngữ tài chính công (public finance) và rào cản pháp lý... còn rất xa lạ. Nhưng 13 năm sau, khi vụ PMU18 nổ ra và nhất là sau bài phỏng vấn thứ trưởng Bộ tài chính Trần Văn Tá, trả lời với phóng viên báo *Tuổi trẻ* ngày 8.4.2006; suy ngẫm lại mới thấy rằng phát biểu của nhà khoa học nói trên có phần đúng sự thật.

Gọi là "quản lý thủ công" bởi vì, như thứ trưởng Trần Văn Tá nói: "Ai cũng có trách nhiệm, từng khâu từng phần, nhưng cuối cùng khi xảy ra một dự án lãng phí, thất thoát tiền ngân sách nhà nước thì lại không biết trách nhiệm thuộc về ai". Trong khi đó, tại các nước phát triển, trách nhiệm này thuộc về viên chức có quyền ra lệnh chi (Ordonnateur); nếu chi sai để có kẻ chiếm dụng tiền NSNN thì viên chức này phải hoàn toàn chịu trách nhiệm, bồi thường thiệt hại, trách nhiệm hành chính hay có thể truy cứu trách nhiệm hình sự, tùy theo mức độ phạm lỗi.

Nếu tiền NSNN và vốn vay ODA được giao về Bộ giao thông vận tải rồi Bộ này đưa cho Ban quản lý công trình (PMU) để từ đây xuất chi cho nhà thầu,

thì quy trình quản lý tài chính công như vậy là vô cùng thô sơ, mang tính thủ công và hoàn toàn xa lạ với hiểu biết và tầm nhìn của các nhà tài chính quốc tế. Vì đối với họ, khi nhà thầu muốn lấy được tiền tại kho bạc, phải qua nhiều cánh cửa quản lý như: giám sát thi công, biên bản nghiệm thu hạng mục đã làm xong theo điều kiện sách (cahier des charges), duyệt chi của Ordonnateur và sau cùng là viên chức kho bạc xem xét lại, ký tên trên tờ ủy phiếu (Mandat), trước khi trả tiền.

Ở đây chúng ta thấy lộ rõ những thiếu sót, sơ hở của việc quản lý và cấp phát tiền NSNN, còn tính thủ công cao độ, chưa thấy xuất hiện các cánh cửa pháp lý và quản lý khoa học, nên nhóm PMU 18 mới có cơ hội ăn chặn (từ 5% - 15%) tiền của nhà thầu được nhận. Những thiếu sót này Bộ tài chính có phần trách nhiệm không nhỏ trong quản lý NSNN. Ông Tá nói: "Hiện nay, ngoài vốn ODA, quản lý vốn ngân sách của chúng ta cũng đang có vấn đề. Thủ tục quản lý của chúng ta rất nhiều nhưng vẫn không chặt và chưa đạt được hiệu quả"... Phát biểu như vậy tức ông thứ trưởng Bộ tài chính đã mừng tượng thấy được các mặt yếu kém, không hoàn chỉnh và chưa hội nhập quốc tế trong việc quản lý tài chính công tại nước ta hiện nay. Vậy thì Bộ tài chính phải làm gì để khắc phục, để giảm thiểu những tiêu cực do các mặt yếu kém đó gây ra, như vụ PMU 18?

Nhân dân cả nước đang mong mỏi các Bộ, Ngành có liên quan tích cực cải cách hành chính về quản lý tài chính công, học hỏi cách làm của các thành viên WTO, để tránh xảy ra sự cố sử dụng tiền NSNN và vốn ODA rất bừa bãi, thiếu đạo đức như vụ PMU 18 ■